

Số: 168/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Đăng Thiện và ông Trịnh Trung Tuyên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5, Đ a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 16/5/2024 hướng dẫn áp dụng một số điều quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 275/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: chị Quách Thị H, sinh năm 1995, số CCCD: 038195004745.

ĐKHKTT: thôn L, xã Y, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: thôn D, xã Q, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: anh Trịnh Đại D, sinh năm 1995, số CCCD: 038095020914.

Địa chỉ: thôn L, xã Y, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Quách Thị H và anh Trịnh Đại D đều xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Quách Thị H và anh Trịnh Đại D thống nhất thỏa thuận, vợ chồng có 01 con chung, cháu Trịnh Quách Thùy T, sinh ngày 19/12/2020. Giao chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh D cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng là 3.000.000đ (*ba triệu đồng*). Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 4/2026 đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: chị Quách Thị H và anh Trịnh Đại D thống nhất thỏa thuận, vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: chị Quách Thị H và anh Trịnh Đại D thống nhất thỏa thuận: Chị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp theo biên lai thu số: 0002998 ngày 13/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Anh Trịnh Đại D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Khu vực 8 – Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

Nguyễn Thị Hoa